

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2021/HS-PT

Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông **Lê Hữu Chiến**.

*Các Thẩm phán:* ông **Nguyễn Văn Tông**;

ông **Phạm Văn Tâm**.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Thái Công Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** ông **Nguyễn Hoàng Việt** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo Lê Hồng A và đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo Lê Hồng A, Hoàng Huy B và Huỳnh Tuấn T đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Lê Hồng A**, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; thường trú tại: ấp L2, xã L3, Huyện C, tỉnh Tây Ninh; tạm trú tại: ấp N1, xã Đ, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn O, sinh năm 1969 và bà Lê Thị R, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-8-2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-8-2020, đến ngày 19-01-2021 được áp dụng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Hoàng Huy B** (tên gọi khác: B S), sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; cư trú tại: đường H3, khu phố M, phường B2, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1949; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-8-

2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-8-2020, đến ngày 22-01-2021 được áp dụng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**3. Huỳnh Tuấn T**, sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; cư trú tại: ấp X, xã H4, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1957 và bà Ngô Thị V (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1994 và 02 người con; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17-8-2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-8-2020, đến ngày 22-01-2021 được áp dụng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01-2020, bị cáo Lê Hồng A sử dụng địa điểm tại khu vườn nhãn thuộc ấp N1, xã Đ, thị xã H, tỉnh Tây Ninh để tổ chức đánh bạc trái phép, dưới hình thức lắc tài xỉu, thắng thua bằng tiền. Bị cáo A rủ rê các con bạc và thuê các bị cáo Trần Minh Y, Nguyễn Tấn L và Huỳnh Tuấn T chạy xe đưa đón các con bạc đến địa điểm đánh bạc với tiền công mỗi người là 300.000 đồng/ngày.

Khoảng từ 15 giờ đến 22 giờ 30 phút ngày 16-8-2020, bị cáo A cùng với các bị cáo T, L và Y tổ chức cho các bị cáo Hoàng Huy B, Nguyễn Thái T, Huỳnh Tuấn T, Lê Văn N, Nguyễn Trọng H1, Bùi Thị Hương H2, Hồ Thị L1, Nguyễn Ngọc B1 tham gia đặt cược lắc tài xỉu, mỗi người chơi đặt tiền ít nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 300.000 đồng cho mỗi lần đặt. Bị cáo Lê Hồng A thu tiền xâu 40% số tiền người làm cái thắng mỗi khi bão. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc bị cáo B đang làm cái thì bị lực lượng Công an bắt quả tang 09 đối tượng, một số người chạy thoát. Thu giữ tiền trên chiếu bạc là 17.900.000 đồng; thu trong người các đối tượng là 49.300.000 đồng; 01 đĩa sành; 01 nắp nhựa, 01 tấm bạc nhựa; 01 bình ắc quy; 01 sợi dây điện; 01 bóng đèn điện; 06 hột xí ngầu; 11 điện thoại di động và 07 xe mô tô các loại. Đến ngày 17-8-2020, lực lượng công an bắt khẩn cấp đối với bị cáo Y. Đến ngày 18-8-2020, bị cáo L đến Công an thị xã H đầu thú.

Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc như sau: Hoàng Huy B 10.000.000 đồng, Huỳnh Tuấn T 10.600.000 đồng, Nguyễn Thái T 9.600.000 đồng, Lê Văn N 8.000.000 đồng, Bùi Thị Hương H2 6.300.000 đồng, Nguyễn Ngọc B1 5.500.000 đồng, Hồ Thị L1 3.000.000 đồng và Nguyễn Trọng H1 970.000 đồng.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh đã xử:

1. Căn cứ các điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng A 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-8-2020 đến ngày 19-01-2021.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Huy B 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-8-2020 đến ngày 22-01-2021;

3. Căn cứ các điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 54, 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt bị cáo T phải chấp hành là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-8-2020 đến ngày 22-01-2021.

Bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04-5-2021, các bị cáo Lê Hồng A, Hoàng Huy B và Huỳnh Tuấn T cùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo A cho rằng trong thời gian bị tạm giam bị cáo suy nghĩ việc bị cáo làm là không đúng nên rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có thời gian phụ giúp gia đình.

Bị cáo B xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, bị cáo có mẹ già không có người chăm sóc nên giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo và sớm về đoàn tụ gia đình, làm lại từ đầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Hồng A, Hoàng Huy B và Huỳnh Tuấn T xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Hồng A, Hoàng Huy B và Huỳnh Tuấn T khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16-8-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã H bắt quả tang bị cáo Lê Hồng A cùng với các bị cáo Huỳnh Tuấn T, Nguyễn Tấn L và Trần Minh Y tổ chức cho bị cáo Hoàng Huy B làm cái lắc tài xỉu, thắng thua bằng tiền cho các bị cáo Huỳnh Tuấn T, Bùi Thị Hương H2, Nguyễn Thái T, Hồ Thị L1, Nguyễn Ngọc B1, Lê Văn N và Nguyễn Trọng H1 tham gia đánh bạc tại khu vườn nhãn thuộc ấp N1, xã Đ, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 53.970.000 đồng. Bị cáo A đã thu được 5.800.000 đồng tiền xâu.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Hồng A về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Huy B về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Huỳnh Tuấn T về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này: bị cáo A là người tổ chức, rủ rê, thu tiền xâu và thuê các bị cáo T, L, Y đưa rước con bạc đến địa điểm đánh bạc. Cùng tham gia đánh bạc nhưng bị cáo B là người làm cái, chuẩn bị dụng cụ lắc tài xỉu, quy định về số tiền đặt cược mỗi ván. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo A và bị cáo B phạm tội với vai trò chủ mưu, cầm đầu là phù hợp. Riêng bị cáo T phạm 02 tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” trong cùng một lần xét xử. Do đó, cần phải tuyên mức án thật nghiêm khắc để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung đối với 03 bị cáo.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo Lê Hồng A, Hoàng Huy B và Huỳnh Tuấn T không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo Lê Hồng A có ông nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và cha được tặng nhiều giấy khen về gương làm công tác xã hội tốt, bị cáo Hoàng Huy B có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, bị cáo Huỳnh Tuấn T có cha là thương binh nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo A 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo B 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo T 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng cộng 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, không nặng.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo A, B, T phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hồng A, bị cáo Hoàng Huy B và bị cáo Huỳnh Tuấn T.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

**1.** Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Hồng A 01 (một) năm tù, về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án; có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-8-2020 đến ngày 19-01-2021.

**2.** Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Huy B 02 (hai) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án; có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-8-2020 đến ngày 22-01-2021.

**3.** Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt bị cáo T phải chấp hành là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-8-2020 đến ngày 22-01-2021.

**4.** Về án phí: các bị cáo Lê Hồng A, Hoàng Huy B và Huỳnh Tuấn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

**5.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

**6.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. thị xã H;
- Công an thị xã H;
- CC THADS thị xã H;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Chiến**